

UBND PHƯỜNG BẮC GIA NGHĨA
TRƯỜNG TH LÊ HỒNG PHONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: A2/KH- LHP

Bắc Gia Nghĩa, ngày 03 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 – 2026

CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Thông tư 05/2025/TT-BGD&ĐT ngày 07/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học;

Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.

Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Công văn số 5335/BGDĐT-GDTH ngày 12/10/2022 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học.

Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học.

Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học.

Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học.

Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2;

Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học.

Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo CTGDPT 2018 cấp tiểu học.

Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025- 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Hướng dẫn số 575/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng và Công văn số 499/UBND-VH-XH ngày 03/9/2025 của UBND phường Bắc Gia Nghĩa về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025 – 2026;

Hướng dẫn số 570/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng và Công văn số 500/UBND-VH-XH ngày 03/9/2025 của UBND phường Bắc Gia Nghĩa về việc Hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục tiểu học năm học 2025 – 2026;

Hướng dẫn số 623/SGDĐT-GDTH ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng về việc Hướng dẫn thực hiện các nội dung, chủ đề trong tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Lâm Đồng, tỉnh Bình Thuận, tỉnh Đak Nông từ lớp 1 đến lớp 5 đã được Bộ GD&ĐT phê duyệt trước khi sáp nhập;

Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 – 2026 số 07/KH- LHP ngày 28/8/2025 của trường tiểu học Lê Hồng Phong;

Trường Tiểu học Lê Hồng Phong xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Mô tả

1. Tổng quan về nhà trường

Tiểu học Lê Hồng Phong được thành lập theo Quyết định số 22/QĐ-TL ngày 15/6/1990 của UBND huyện Đak Nông (cũ), trường nằm trên địa bàn Tổ dân phố 7 phường Bắc Gia Nghĩa tỉnh Lâm Đồng.

2. Các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường

Nhà trường có tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Sao nhi đồng Hồ Chí Minh theo qui định hiện hành tại Điều lệ trường Tiểu học.

- *Chi bộ Đảng*: chi bộ độc lập, có 25 đảng viên (Tỉ lệ: 73,5%)

- *Đoàn Thanh niên Cộng Sản Hồ Chí Minh*: tổng số đoàn viên TN: 11

- *Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh*: tổng số Chi đội là 09, tổng số đội viên 365 em, Sao nhi đồng Hồ Chí Minh 509 em.

3. Tình hình học sinh

- Tổng số học sinh trường có 22 lớp với 874 em, trong đó nữ 415 em; học sinh dân tộc 35 em. Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100% .

Khối	Số lớp	Sĩ số HS	Nữ	Dân tộc	Nữ d/tộc	Ghi chú
I	5	187	96	8	4	
II	4	158	80	7	5	
III	4	164	74	5	2	
IV	4	168	79	7	2	
V	5	197	86	8	4	
Tổng	22	874	415	35	17	

- Tỷ lệ trung bình học sinh/lớp: 40 em/lớp

4. Tình hình CBQL-GV-Nhân viên

- Về số lượng: Tổng số cán bộ, viên chức và NLD: 39 đ/c Trong đó:

Trình độ CM	Tổng số	Dân tộc	Đảng viên			CBQL	Giáo viên			Nhân viên		
			Tổng số	Nữ	dân tộc		Tổng số	Biên chế	Hợp đồng	Tổng số	Biên chế	Hợp đồng
ĐH	37	1	25	23	1	2	33	28	5	2	2	0
CĐ		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
TC	1	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0
Dưới TC	1									1		1
(+)	39	1	25	23	1	2	33	28	5	4	3	1

Tỷ lệ giáo viên biên chế/ lớp: đạt 1,45gv/ lớp

- Về chất lượng:

+ Cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo 33/33 đ/c đạt 100%. 100% CBQL, GV tham gia bồi dưỡng chương trình GDPT 2018 có chất lượng. Hàng năm được bồi dưỡng, học tập thường xuyên, để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

+ Số lượng đảng viên là 25/34 đ/c đạt tỷ lệ 73,5%.

5. Cơ sở vật chất kĩ thuật nhà trường

Trường có tổng diện tích 4.144m², diện tích sân chơi bãi tập 2000m². Tổng số phòng học: 24 phòng. Trong đó: 22 phòng học kiên cố; 2 phòng học cấp 4; đủ bàn ghế giáo viên và học sinh học 2 buổi/ngày, phòng học đủ ánh sáng, thoáng mát; 02 phòng thiết bị, thư viện: (05 phòng làm việc, 01 phòng họp); 01 khu nhà vệ sinh đạt chuẩn; một nhà bếp diện tích 50 m².

Khuôn viên sân trường đảm bảo yêu cầu thẩm mỹ xanh, sạch, đẹp; có hệ thống cây xanh, bồn hoa; có sân chơi, nguồn nước sạch đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu sinh hoạt cho giáo viên và học sinh.

Nhà trường luôn phát huy vai trò tham mưu với cấp ủy chính quyền địa phương đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, các ban ngành đoàn thể địa phương luôn quan tâm hỗ trợ nhà trường về mọi mặt. Ban đại diện cha mẹ học sinh nhiệt tình trong việc đóng góp công sức để xây dựng và cải tạo cơ sở vật chất tương đối khang trang, đáp ứng nhu cầu dạy và học. Hoạt động dạy - học đã từng bước đi vào ổn định và có nề nếp. Quy mô cũng như chất lượng dạy và học cũng ngày một nâng cao hơn.

6. Kiểm định chất lượng giáo dục

Trường đạt 27/27 tiêu chí (100%). Trường tự đánh giá đạt mức độ 2

II. Điểm mạnh

1. Cơ sở vật chất, tài chính: Hiện nay đảm bảo đủ số phòng học cho 22 lớp học 2b/ngày. Phụ huynh nhà trường nhiệt tình ủng hộ tài trợ xây dựng thêm các hạng mục CSVC cho nhà trường. Nhà nước cấp kinh phí chi trả đầy đủ chế độ cho cán bộ viên chức và một phần tự chủ đề hoạt động.

2. Đội ngũ giáo viên: Đa số giáo viên có tuổi đời còn trẻ, giàu nhiệt huyết, nhiệt tình năng động, có trình độ và khả năng tiếp cận công nghệ thông tin đưa vào phục vụ dạy học.

3. Đội ngũ cán bộ: Năng lực quản lý tốt, có kinh nghiệm, chuyên môn nghiệp vụ vững vàng. Nhạy bén, linh hoạt năng động trong quản lý, chỉ đạo điều hành đơn vị.

4. Môi quan hệ hợp tác với chính quyền địa phương, Ban đại diện CMHS: Phối hợp tốt với Đảng ủy, chính quyền địa phương, tham mưu và nhận được sự ủng hộ của các cấp chính quyền chăm lo đến giáo dục của trường. Phụ huynh ngày càng quan tâm đến việc học và có sự đầu tư cải tạo môi trường học tập ở nhà trường.

5. Chất lượng học sinh và hiệu quả dạy học: Học sinh hoàn thành được kiến thức, kỹ năng, năng lực và phẩm chất theo chuẩn. Có nhiều học sinh vượt khó học giỏi. Chất lượng ngày càng nâng lên rõ rệt.

III. Điểm yếu

1. Cơ sở vật chất, tài chính:

Cơ sở vật chất xuống cấp: phòng học, tường rào hư hỏng nặng chưa được sửa chữa; còn thiếu một số phòng đa chức năng. Phòng học thiếu nên phải dồn ghép học sinh/lớp vượt quá số lượng so với Điều lệ quy định.

Nguồn lực tài chính: Thiếu kinh phí để tổ chức các hoạt động trong nhà trường; dư luận xã hội phức tạp nên công tác thực hiện XHH rất khó thực hiện.

2. Đội ngũ giáo viên:

Năng lực quản lý, phối hợp với phụ huynh trong việc giáo dục học sinh của một số giáo viên còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới dạy học hiện nay.

Số lượng học sinh tăng nhanh hàng năm, nhà trường thiếu giáo viên để thực hiện dạy – học 2 buổi/ngày.

3. Môi quan hệ hợp tác: Một số phụ huynh chưa thực sự quan tâm hỗ trợ nhà trường nên công tác vận động tài trợ còn gặp khó khăn. Phụ huynh học sinh chủ yếu là nông dân lao động làm nương rẫy, điều kiện kinh tế khó khăn, ít có điều kiện quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của con em.

IV. Thời cơ, thách thức

1. Thời cơ: Đảng ta đã luôn quan tâm, coi trọng vị trí của giáo dục trong bối cảnh đất nước ta đang trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, coi giáo dục là quốc sách hàng đầu. Các cấp, ngành giáo dục đã có những chỉ đạo, tạo bước chuyển biến rõ nét trong GD với nhiều chương trình, dự án, được áp dụng nhằm nâng cao chất lượng GD. Đảng và nhà nước quan tâm, đã có nhiều chính sách đầu tư cho giáo dục. Đời sống nhân dân ngày càng ổn định nên họ càng quan tâm đến việc học của con em. Vì thế có thể chúng ta nhận được nhiều đầu tư tài trợ trong thời gian tới.

2. Thách thức: XH phát triển, đòi hỏi yêu cầu về GD ngày càng cao; trong lúc điều kiện nhà trường còn hạn chế về cả nguồn nhân lực lẫn cơ sở vật chất. Đây là yếu tố quan trọng cho việc thực hiện chương trình GDPT 2018.

B. NHIỆM VỤ CHUNG:

Năm học 2025 – 2026, với chủ đề “**Kỷ cương - Sáng tạo – Đột phá – Phát triển**”. Trường tiểu học Lê Hồng Phong tập trung vào những nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai dạy học 2 buổi/ngày thực chất, hiệu quả.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học trong bối cảnh sáp nhập địa giới chính quyền địa phương 2 cấp phù hợp tiền địa phương, đơn vị.

3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tạo cơ hội để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM, năng lực số, kỹ năng công dân số, trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học, đảm bảo 100% học sinh lớp 3, 4, 5 được học Tiếng Anh và Tin học theo CTGDPT 2018.

4. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục dân tộc và giáo dục hoà nhập cho học sinh khuyết tật.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra giám sát theo thẩm quyền; tập trung tham mưu cấp uỷ, chính quyền địa phương đưa

giáo dục nói chung và phổ thông nói riêng vào chương trình hành động Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Bắc Gia Nghĩa với các nhiệm vụ, chỉ tiêu phù hợp với điều kiện của địa phương.

C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

I. Chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; tổ chức dạy học đầy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định tại các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT đã ban hành.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; sắp xếp thời khóa biểu một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

Tổ chức hoạt động bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của CTGDPT 2018; bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

2. Phối hợp với các đoàn thể trong nhà trường tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Giáo dục về quyền con người, Giáo dục An toàn giao thông, Giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Giáo dục STEM/STEAM; Giáo dục bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng

chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

3. Triển khai thực hiện có hiệu quả việc dạy học môn ngoại ngữ trong Chương trình GDPT 2018; tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh. Phát động phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng tiếng Anh thông qua các hoạt động giao lưu, văn hóa, văn nghệ bằng tiếng Anh, câu lạc bộ tiếng Anh, Góc tiếng Anh (English Corner). Thực hiện đánh giá học sinh học ngoại ngữ cần chú trọng xây dựng sự tự tin cho người học, tăng cường việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập. Tăng cường đánh giá thường xuyên với các kỹ thuật đánh giá đa dạng phù hợp. Thực hiện đánh giá định kỳ nhẹ nhàng phù hợp với tâm lý lứa tuổi. Đề kiểm tra định kỳ phải bao gồm đủ các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết với tỷ lệ các kỹ năng và mức độ nhận thức của câu hỏi phù hợp với việc dạy và học của giáo viên và học sinh và bảo đảm các yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình môn học.

II. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

1. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Tham mưu Ủy ban nhân dân phường bố trí nguồn lực từng bước bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn, đặc biệt chú trọng đầu tư phòng học, bảo đảm tỷ lệ 1 phòng học/lớp. Có kế hoạch xây dựng bổ sung phòng chức năng, trải nghiệm STEM, từng bước hướng tới hiện đại hóa cơ sở vật chất cho nhà trường; Rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số của địa phương và ngành giáo dục; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

2. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

Phối hợp Ban đại diện cha mẹ học sinh kịp thời trang bị sách giáo khoa cho học sinh, bảo đảm học sinh có sách học ngay từ đầu năm học. Rà soát, huy động, khai thác hiệu quả nguồn sách giáo khoa đã sử dụng từ các năm học trước, tổ chức bổ sung vào thư viện nhà trường để phục vụ nhu cầu mượn – đọc sách giáo khoa; đồng thời hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề, ngữ liệu thực hành trong sách giáo khoa nhằm phù hợp với thực tiễn địa phương, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp địa giới hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Chỉ đạo giáo viên chủ động thực hiện theo Hướng dẫn số 623/SGDĐT-GDTH ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng. Tổ chức dạy học lồng

ghép, tích hợp các nội dung giáo dục địa phương vào chương trình các môn học, các hoạt động trải nghiệm với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện nhà trường, của lớp học, phù hợp đặc điểm tâm lý, trình độ nhận thức của học sinh đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt, không gây áp lực, quá tải cho học sinh.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a. Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình

Tham mưu cấp trên bổ sung định mức giáo viên còn thiếu theo quy định; Bố trí sử dụng hiệu quả giáo viên biên chế hiện có và hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo dạy đúng, đủ các môn học bắt buộc của Chương trình GDPT 2018; đảm bảo 100% học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 được học môn Tin học và Tiếng Anh bắt buộc. Tăng cường phối hợp phòng VH-XH phường để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của CTGDPT.

b. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn; Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Khuyến khích giáo viên, nhất là giáo viên dạy môn ngoại ngữ, dạy môn học khác bằng ngoại ngữ, dạy chương trình giáo dục tích hợp, đặc biệt là tiếng Anh, nhằm tiến tới đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

III. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển năng lực công dân số

1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Chỉ đạo tổ chuyên môn hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của

giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong CTGDPT theo quy định của Thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 về Quy định đánh giá học sinh tiểu học, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, thuyết trình. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

3. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

a. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, Học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành, đảm bảo 100% các khối lớp học triển khai Học bạ số.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và

trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, xây dựng nội dung hội thảo, tập huấn đáp ứng thực tiễn. chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Tăng cường thông tin 2 chiều giữa các tổ chuyên môn, đoàn thể, giáo viên bằng nhiều kênh thông tin khác nhau như zalo, edu, Email của trường.

b. Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông theo Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GDĐT hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số. Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo Công văn số 119/BGDĐT-GDTH ngày 10/01/2025 của BGDĐT hướng dẫn thực hiện Học bạ số cấp tiểu học và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

4. Nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện

Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của cấp trên nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện. Vận động hỗ trợ kinh phí bổ sung nguồn sách cho thư viện, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường.

Triển khai thư viện số và các thiết bị phục vụ thư viện điện tử thuận tiện cho học sinh nghiên cứu tài liệu, sách báo góp phần nâng cao kỹ năng tiếp cận tài liệu phục vụ học tập.

IV. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc

Duy trì, cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Phối hợp cùng đơn vị đầu mối hoàn thành các dữ liệu phổ cập theo quy định.

2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

a) Đối với trẻ khuyết tật

Năm học 2025 – 2026 trường có 04 học sinh khuyết tật. Chỉ đạo giáo viên quan tâm, cùng nhà trường đảm bảo các điều kiện để trẻ khuyết tật được tiếp cận với giáo dục; được học hoà nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân theo hướng linh hoạt, hiệu quả; điều chỉnh nội dung học phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng em.

Tham mưu với cấp trên đảm bảo đầy đủ các chế độ chính sách đối với học sinh khuyết tật và giáo viên dạy học sinh khuyết tật (khi có hồ sơ thẩm định của các cấp).

b) Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Phối hợp với các tổ chức cá nhân liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập tập trung vào môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Thực hiện đánh giá căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã điều chỉnh.

Triển khai hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ tài chính, bảo hiểm y tế, chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu. Đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

3. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ đối với học sinh dân tộc.

Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên về tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số thông qua các hoạt động bồi dưỡng.

V. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra

1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn của nhà trường; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

2. Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT, kiên quyết xử lý nếu giáo viên vi phạm dạy thêm trái quy định. Quản lý chặt chẽ việc dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định; quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo.

3. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

4. Tập trung kiểm tra việc triển khai CTGDPT; kiểm tra thực hiện các quy định, quy chế chuyên môn; Kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; Kế hoạch bài dạy của giáo viên; việc đánh giá thường xuyên, ghi nhận xét vở học sinh; công tác tổ chức ra đề kiểm tra định kỳ của tổ chuyên môn, xây dựng ma trận đề....

VI. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông.

1. Công tác thi đua

Phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy và học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, nhà trường gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”. Xây dựng môi trường giáo dục “an toàn – xanh - sạch - đẹp”; trồng hoa trong khuôn viên trường học.

Tiếp tục tổ chức các hoạt động giao lưu, các sân chơi nhằm hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực học sinh như: Năng lực Toán, tiếng Anh, tiếng Việt; ngày hội STEM/ STEAM; tổ chức trên tinh thần tự nguyện, tiết kiệm, phù hợp từng khối lớp không gây áp lực cho giáo viên và học sinh; không dùng kết quả của các hoạt động này để làm căn cứ xếp loại thi đua cuối năm học.

2. Công tác truyền thông

Tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông của nhà trường; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý viết bài và đưa tin về các hoạt động của trường, của ngành; việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của nhà trường và cấp học.... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

D. CHỈ TIÊU VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ.

I. Học sinh

1. Kiến thức các môn học và các hoạt động giáo dục

1.1. Các môn học

Môn/mức độ đánh giá	Toàn trường	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5
TSHS	874	187	158	164	168	197
Tiếng Việt						
HT và HTT	99%	97,9%	98,7%	98,8%	99,4%	100%
CHT	1% (9 em)	2,1% (4 em)	1,3% (2 em)	1,2% (2 em)	0,6% (1 em)	0
Toán						
HT và HTT	99,2%	98,4%	98,7%	99,4%	99,4%	100%
CHT	0,8% (7 em)	1,6% (3 em)	1,3% (2 em)	0,6% (1 em)	0,6% (1 em)	0
Khoa học						
HT và HTT					100%	100%
Lịch sử và Địa lý						
HT và HTT					100%	100%
Anh văn						
HT và HTT				100%	100%	100%
Tin học & CN						
HT và HTT				100%	100%	

1.2. Các hoạt động giáo dục: Các môn Đạo đức, Tự nhiên xã hội, Âm nhạc, Mỹ thuật, GDTC (Thể dục), HĐTN, Kỹ thuật, phần đầu xếp loại Hoàn thành và hoàn thành Tốt: 100 %

2. Mức độ hình thành, phát triển năng lực:

Học sinh đạt các yêu cầu về phát triển năng lực theo quy định: phần đầu xếp loại Tốt và Đạt: 99 trở lên; CCG 1 % trở xuống;

3. Mức độ hình thành, phát triển phẩm chất:

Học sinh đạt các yêu cầu về phát triển phẩm chất theo quy định: phần đầu xếp loại Tốt và Đạt 100 %;

4. Kết quả giáo dục cuối năm:

- 100% học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, nội quy, quy định của nhà trường.
- Duy trì sĩ số 100%;
- Tỷ lệ chuyên cần: 99%; trở lên.
- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập Giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi.
- Hoàn thành chương trình lớp học: 99% trở lên
- Chưa hoàn thành chương trình lớp học: 1% trở xuống
- Hoàn thành chương trình tiểu học: 100%

5. Khen thưởng cuối năm:

- Học sinh khen thưởng: 70% trở lên
- HS đạt danh hiệu giữ vở sạch- viết chữ đẹp: 70%
- Lớp tiên tiến: 15/22 lớp
- Lớp giữ vở sạch- viết chữ đẹp: 17/22 lớp
- Đội viên xuất sắc: 15 %

6. Các hội thi

- Tổ chức các cuộc thi cấp trường như: “Giữ vở sạch- viết chữ đẹp” ; lớp học “Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn” ..
- Khuyến khích học sinh tham gia giải toán , TA trên mạng.
- Tham gia đầy đủ các hội thi, cuộc thi nếu cấp trên tổ chức như: “ Tin học trẻ không chuyên”; Thi sản phẩm sáng tạo dành cho Thanh thiếu niên nhi đồng....
- Tổ khối kiểm tra vở học sinh thường xuyên, nhà trường kiểm tra 2 lần/năm

7. Các hoạt động ngoại khóa

- Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, tăng cường các hoạt động tập thể giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.
- Tổ chức các hoạt động phát triển Tiếng Anh cho HS toàn trường
- Tổ chức ngày Hội đọc sách và các buổi giới thiệu sách tới học sinh.
- Ngoài ra tham gia tích cực các phong trào văn hóa, văn nghệ TDTT... (nếu cấp trên tổ chức).

II. Giáo viên

1. Chỉ tiêu chuyên môn:

- 100% CBGV thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/BCT về đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.
- 100% GV tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập của học sinh theo chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học ở Tiểu học.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành tốt chế độ làm việc, hội họp, sinh hoạt, lao động; đảm bảo ngày công.
- 100% Cán bộ, giáo viên hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025 – 2026.
- Thao giảng: 02 tiết/1 giáo viên/ năm
- Khuyến khích giáo viên dự giờ, tự bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao chất lượng giờ dạy..
- Hồ sơ giáo viên tốt: 23 - 25 bộ, khá 4 -5 bộ
- Sinh hoạt chuyên môn trường: 01 lần/tháng; sinh hoạt tổ: 2 lần/ tháng.
- Sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở: 06 bộ trở lên; cấp tỉnh: 2-4 bộ

- Giáo viên viết chữ đẹp cấp trường: 10 -14 đ/c
- Chuyên đề: 06 chuyên đề/năm ở tất cả các khối lớp
- Hoàn thành tự đánh giá và thu thập minh chứng kiểm định chất lượng GD.
- Hồ sơ tổ khối: tốt 06 bộ
- Hồ sơ đoàn thể: tốt: 02 bộ

2. Công tác kiểm tra:

- 100% các tổ khối đoàn thể, giáo viên được kiểm tra hồ sơ.
- Kiểm tra toàn diện HĐSP 30% giáo viên.
- Kiểm tra đột xuất, chuyên đề 50% giáo viên
- Phần đầu xếp loại chuyên môn cuối năm loại Tốt: 90% trở lên
- Kiểm tra hồ sơ giáo viên hai tháng 01 lần đối với tổ chuyên môn, 1 lần/kỳ đối với nhà trường.

3. Đánh giá cuối năm

*** Chuẩn HT, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học:**

Chuẩn HT: Tốt 02 đ/c

Chuẩn NN GVTH: Tốt: 70% trở lên, còn lại Khá

*** Xếp loại viên chức cuối năm đạt:**

100% viên chức xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong đó: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 20%

4. Danh hiệu thi đua

- Lao động tiên tiến: 80% trở lên
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 20% trở lên
- Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh: 01 đ/c
- Bằng khen cấp tỉnh: 02 đ/c trở lên
- Tập thể trường Đạt danh hiệu đơn vị văn hóa, Tập thể lao động Xuất sắc
- Đoàn thanh niên, Liên đội: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ.

III. Các giải pháp chủ yếu:

1. Đối với giáo viên

- GV thực hiện tốt sổ liên lạc điện tử qua tin nhắn vnedu thông báo đến phụ huynh học sinh khi học sinh vắng không lý do và các vấn đề liên quan đến học sinh.
- Thực hiện đúng chương trình thời khóa biểu, theo chuẩn kiến thức kỹ năng bậc Tiểu học. Thực hiện nghiêm túc các quy chế về chuyên môn; thực hiện đổi mới phương pháp linh hoạt theo hướng phát huy tính tích cực sáng tạo trong học tập giúp học sinh chủ động nắm vững kiến thức, kỹ năng việc giảng dạy sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, chất lượng và hiệu quả.

- Giáo viên phải chịu trách nhiệm về chất lượng học tập của học sinh lớp mình phụ trách. Đối với học sinh chưa đạt, chưa hoàn thành phải tổ chức bồi dưỡng nhằm nâng dần chất lượng, đảm bảo đạt chuẩn kiến thức cho học sinh; bồi dưỡng phát hiện học sinh có năng khiếu; test bài học sinh bằng một bài kiểm tra cuối mỗi tuần.

- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề, hội giảng, sử dụng đồ dùng dạy học có hiệu quả;

- Tăng cường việc rèn luyện chữ viết cho học sinh. Khuyến khích học sinh tham gia các Hội thi do cấp trên tổ chức, các sân chơi trí tuệ để nâng cao kiến thức, kỹ năng.

- Tăng cường tự học, tự bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ và các kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

- Ngoài việc tự hoàn thành nhiệm vụ ở lớp, giáo viên cần quan tâm tới việc tự trao đổi kiến thức, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho mình thông qua sinh hoạt chuyên môn.

2. Đối với BGH, tổ khối trưởng:

- Đổi mới công tác quản lý, cần phát huy tính tự giác của giáo viên. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để giúp đỡ giáo viên làm tốt nhiệm vụ của mình.

- Yêu cầu phát huy tốt vai trò và chịu trách nhiệm trước nhà trường về các hoạt động của khối.

- Xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu cho năm, kỳ, tháng, tuần, kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên của tổ khối.

- Lên kế hoạch hội giảng, thao giảng, dự giờ, đúc rút kinh nghiệm cho bài dạy.

- Tổng hợp báo cáo, thống kê tình hình chất lượng giáo viên, học sinh theo định kỳ của tổ chính xác, đúng thời gian qui định.

- Cùng với giáo viên trong tổ xây dựng các bộ đề làm ngân hàng đề cho tổ dùng để test bài kiểm tra kiến thức học sinh cuối mỗi tuần, mỗi tháng học.

- Lên kế hoạch việc dạy lồng ghép các chương trình giáo dục như GDMT, ANQP, ATGT, KNS; giáo dục môi trường biển đảo, đạo đức Hồ Chí Minh ...phù hợp từng bài. Tổ chức dạy học tích hợp theo mô hình STEM.

- Xây dựng kế hoạch câu lạc bộ bồi dưỡng học sinh năng khiếu, khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ: Olympic Toán, Tiếng Anh....

- Cuối mỗi tháng khối trưởng chịu trách nhiệm kiểm tra việc đánh giá thường xuyên của giáo viên, chất lượng học sinh.

- Tổ khối mỗi tháng sinh hoạt 2 lần. Sinh hoạt theo hướng chuyên môn mới.

- Cùng cố nâng cao hiệu quả chất lượng giảng dạy ở các lớp.

- Tích cực làm đồ dùng dạy học và sử dụng đồ dùng dạy học có hiệu quả.

- Mở chuyên đề trường, tổ để trao đổi đúc rút kinh nghiệm.
- Ban giám hiệu tiến hành kiểm tra nề nếp dạy và học, tổ chức khảo sát tay nghề, thanh tra, dự giờ đột xuất thường xuyên để bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ.
- BGH, tổ khối trưởng tăng cường công tác kiểm tra nội bộ.
- Kiểm tra thường xuyên đảm bảo không xảy ra tình trạng vi phạm đạo đức Nhà giáo; không dạy thêm trái quy định hoặc tự ý đề ra các khoản thu ngoài quy định.
- Kết hợp với hội cha mẹ học sinh khen thưởng kịp thời các phong trào thi đua. Xử lý nghiêm đối với những vi phạm về quy chế chuyên môn.

3. Cha mẹ học sinh

- Kết hợp với nhà trường và giáo viên tổ chức các hoạt động học tập và rèn luyện cho học sinh lớp, hỗ trợ, động viên kịp thời để học sinh học tập tốt.
- Đề xuất với địa phương và nhà trường những giải pháp để nâng cao chất lượng của nhà trường.

4. Chính quyền địa phương

- Tăng cường công tác chỉ đạo về chuyên môn, quan tâm đầu tư xây dựng CSVC như tường rào, hệ thống thoát nước, bàn ghế và phòng học..... để nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ.
- Hoàn thành giải phóng mặt bằng dự án mở rộng khuôn viên trường, hoàn thành các hạng mục cơ sở vật chất đảm bảo các tiêu chí trường chuẩn quốc gia.
- Bố trí biên chế giáo viên và hợp đồng đủ để nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 của trường Tiểu học Lê Hồng Phong. Đề nghị các tổ chức đoàn thể, các bộ phận triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai có gì vướng mắc trao đổi trực tiếp lãnh đạo nhà trường để điều chỉnh nhằm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ năm học./.

Nơi nhận:

- UBND Phường;
- Phòng VH-XH;
- Các Tổ CM;
- Lưu CM, nhà trường.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Dung